

Số: /2025/QĐ-UBND
(Dự thảo)

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển
đối với từng nhóm hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 11/2021/NĐ-CP; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số /TTr-NNMT ngày / / /2025 (kèm Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số: /BC-STP ngày / /2025);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng nhóm hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng nhóm hoạt động sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh khi tổ chức, cá nhân được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao khu vực biển để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo quy định tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 và Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ;

2. Quyết định này không áp dụng đối với các trường hợp quy định tại Điều 31 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại khoản 25 Điều 2 Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ.

3. Việc sử dụng khu vực biển vào mục đích quốc phòng, an ninh không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giao khu vực biển để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo quy định tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ.

2. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao khu vực biển.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mức thu tiền sử dụng khu vực biển

1. Nhóm 1: Sử dụng khu vực biển để nhận chìm: 20.000 đồng/m³;

2. Nhóm 2:

a) Sử dụng khu vực biển để làm cảng biển, cảng nổi, cảng dầu khí ngoài khơi và các cảng, bến khác; làm vùng nước trước cầu cảng, vùng quay trở tàu, khu neo đậu, khu chuyển tải, luồng hàng hải chuyên dùng, các công trình phụ trợ khác; vùng nước phục vụ hoạt động của cơ sở sửa chữa, đóng mới tàu thuyền, xây dựng cảng tàu vận tải hành khách: Đối với vùng biển khu vực các phường: Hải Ninh, Vũng Áng, Hoành Sơn là 7.000.000 đồng/ha/năm; Đối với các vùng biển còn lại là 6.500.000 đồng/ha/năm;

b) Sử dụng khu vực biển để làm vùng nước phục vụ hoạt động nhà hàng, khu dịch vụ vui chơi, giải trí, thể thao trên biển; khu neo đậu, trú nghỉ đêm của tàu thuyền du lịch: Đối với vùng biển được công nhận điểm du lịch, khu du lịch là 7.000.000 đồng/ha/năm; Đối với các vùng biển còn lại là 6.500.000 đồng/ha/năm.

c) Sử dụng khu vực biển để khai thác dầu khí; khai thác khoáng sản; trực vớt hiện vật, khảo cổ: 6.500.000 đồng/ha/năm.

3. Nhóm 3: Sử dụng khu vực biển để xây dựng cáp treo, các công trình nổi, ngầm, đảo nhân tạo, xây dựng dân dụng và các công trình khác trên biển: 6.500.000 đồng/ha/năm;

4. Nhóm 4: Sử dụng khu vực biển để xây dựng hệ thống đường ống dẫn ngầm, cáp điện: 5.500.000 đồng/ha/năm;

5. Nhóm 5: Sử dụng khu vực biển để nuôi trồng thủy sản, xây dựng cảng cá: 4.500.000 đồng/ha/năm;

6. Nhóm 6: Sử dụng khu vực biển để khai thác năng lượng sóng, gió, thủy triều, dòng hải lưu: 4.000.000 đồng/ha/năm.

7. Đối với những hoạt động sử dụng khu vực biển chưa có quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và khoản 6 Điều này, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành và địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân

tính quyết định trong từng trường hợp cụ thể nhưng không thấp hơn 3.000.000 đồng/ha/năm và không cao hơn 7.500.000 đồng/ha/năm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2030.

2. Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 21/11/2021 của UBND tỉnh quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Trưởng Thuế Hà Tĩnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước Khu vực XI; Chủ tịch UBND các xã, phường ven biển và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VB và QLXVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Hà Tĩnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NL₅.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh